

Bản án số: 447/2020/HS-ST
Ngày 28-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 417/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Khóm M, Phường C, thành phố C M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố H L 2, phường Th Gi, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 và bà Phụng Thị Thu H (đã chết); bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 19898; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998; thường trú: Ấp N, xã T T, huyện G C Đ, tỉnh Tiền Giang; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1996; thường trú: Ấp Th Ph, xã B Th, huyện Ch Th, tỉnh An Giang; vắng mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người chứng kiến: Anh Dương Mai Anh T, sinh năm 1998; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/6/2020, A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 59L1-405.26 đến ngã tư địa chất thuộc phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương để gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 700.000 đồng tiền ma túy thì được người đàn ông này giao cho một gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và một viên nén hình trái tim màu cam trong một gói nilon miệng kéo dính. Sau đó, A mang về phòng trọ tại khu phố H L 2, phường Th Gi, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương cất giấu. Đến 01 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, A cầm gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa viên nén hình trái tim màu cam cất vào trong bóp gắn chung chìa khóa xe rồi điều khiển xe mô tô biển số 59L1-405.26 chở Nguyễn Văn Th đi uống rượu. Khi cả hai đi đến trước nhà số M đường ĐT743, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường T Đ H phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D A tuần tra phát hiện A có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong bóp treo chìa khóa xe có một gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa viên nén hình trái tim màu cam, A khai nhận là ma túy nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe Honda Airblade biển số 59L1-405.26, số khung BY-401445, số máy JF27E-1268181; 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa một viên nén hình trái tim màu cam và 01 (một) cái bóp da hoa văn màu đỏ, đen, trắng, vàng kích thước 5 x 8cm.

Kết luận giám định số 402/MT-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon miệng kéo dính kí hiệu M1 thu được của Nguyễn Tuấn An là ma túy, có khối lượng 0,4820 gam loại Ketamine và 01 viên nén hình trái tim màu cam trong một gói nilon miệng kéo dính ký hiệu M2 có khối lượng 0,3431gam loại MDMA.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 402/MT-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A tại ngã tư địa chất thuộc phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Th không biết A tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự đối với Th. Tuy nhiên, Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Tại cáo trạng số 450/CT – VKS ngày 07 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe Honda Airblade biển số 59L1-405.26, số khung BY-401445, số máy JF27E-1268181 qua xác minh là của chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, chị Nh cho A mượn xe để đi công việc và không biết An sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho chị Nh.

- Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa (mẫu M1) 0,2537 gam ma túy loại Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 cái bóp da hoa văn màu đỏ, đen, trắng, vàng kích thước 5 x 8cm, là vật cầm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, tại trước nhà số M đường ĐT743, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3431 gam, loại MDMA và 0,4820 gam loại Ketamine.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Tuấn A tàng trữ ma túy có khối lượng 0,3431 gam, loại MDMA và 0,4820 gam loại Ketamine, mục đích tàng trữ để sử dụng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 450/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo là người nghiện ma túy đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe Honda Airblade biển số 59L1-405.26, số khung BY-401445, số máy JF27E-1268181 qua xác minh là của chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, chị Nh cho A mượn xe để đi công việc và không biết A sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã trả lại cho chị Nh.

- Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa (mẫu M1) 0,2537 gam ma túy loại Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 cái bóp da hoa văn màu đỏ, đen, trắng, vàng kích thước 5 x 8cm, là vật cầm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A tại ngã tư địa chất thuộc phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau và đối với Nguyễn Văn Th không biết A tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự đối với Th. Tuy nhiên, Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì thư đã niêm phong bên trong chứa (mẫu M1) 0,2537 gam, là ma túy loại Ketamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 cái bóp da hoa văn màu đỏ, đen, trắng, vàng kích thước 5 x 8cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA